Đề này ko chắc lắm lun

ĐỀ THI CTCH Y12-LẦN 1 NGÀY THI 28-03-2015

Câu 4: các khoang ở cẳng chân gồm:

1. Khoang trước, sau
2. Khoang trước, ngoài
3. Khoang trước nông, sâu, sau, ngoài
4. **Khoang nông, sâu, trước, ngoài**
5. Khoang trước, sau, trong

Câu 5: : Thành phần nào sau đây không thuộc khoang trước cẳng chân

1. Thần kinh mác sâu
2. Động mạch chày trước
3. Cơ duỗi chung các ngón chân
4. Cơ duỗi ngón chân cái dài
5. **Thần kinh chày trước**

Câu 6:chọn câu SAI, các dấu hiệu sau đây cho thấy sự tưới máu bàn chân bình thường.

1. Bàn chân hồng, ấm
2. **Dấu phục hồi mao mạch >2 “**
3. Bắt được mạch mu chân, chày sau rõ
4. Cảm giác nông, sâu bàn chân bình thường
5. Gập lưng- gập lòng lòng bàn chân được

Câu 12: thành phần nào sau đây KHÔNG giúp vững khớp cổ chân?

1. Dây chằng sên mác trước
2. **Dây chằng chày hộp**
3. Gọng chày mác
4. Gây cơ vùng cẳng chân
5. Dây chằng chày mác dứới

Câu 14: các biến chứng muộn trong chấn thươn xương khớp, chọn ý đúng:

1. Các biến chứng muộn xảy ra sau một thời gian ngắn sau chấn thương
2. Do không được điều trị hay điều trị không đúng qui cách
3. Khớp giả và can lệch là nói đến sự rối loạn về liền xương
4. A & B
5. **B & C**

Câu 15: biến chứng sốc chấn thương. Chọn ý SAI:

1. Nguyên nhân do đau dồn, mất máu
2. Sốc dễ xảy ra ở các bệnh nhân gãy nhiều xương, gãy thân x. dài, gãy x.kèm giập nát mô mềm nhiều..
3. **Vận chuyển nạn nhân càng sớm càng tốt**
4. Bất động tốt vùng gãy xương
5. Cần hồi sức chống sốc tích cực trước khi tiến hành các công việc khác

Câu 17: về biến chứng TMMDM. Chọn câu sai

1. Các yếu tố nguy cơ của sốc chấn thương là y tế phát triển năng. Thuyên TMMDM
2. **Sốt không rõ nguyên nhân là dấu hiện điểm hình muộn**
3. Dấu hiệu gợi ý: nhức đầu, lơ mơ
4. Bệnh nhân có xuất huyết nhiều nơi: dưới da, nách, bẹn, kết mạc mắt
5. BN có thể tử vong do BC suy hô hấp

Câu 18: về BC nhiễm trùng vết thương xương khớp. Chọn câu đúng NHẤT:

1. VK xâm nhập gây nhiễm trùng xương- khớp từ vết thương hở
2. Gãy xương kín cũng có thể gây nhiễm tùng từ thủ thuật mổ KHX
3. Có thể dự phòng sớm vết thương xương khớp bằng cách săn sốc vết thương đúng các và phẩu thuật cắt lọc sớm
4. **A,C đúng có lq nhân quả**
5. A,B đúng có lq nhân quả

Câu 20: về BC khớp giả sau gãy xương:

1. Chỉ tình trạng không đạt được lành xương dù được bất đọng lâu dài
2. Sự tiến triển lành xương ngừng ở giai đoạn can xơ
3. Nguyên nhân: bất động k đúng quy cách, lỏng lẻo không đủ thời gian
4. Lâm sàng có cử đọng bất thường tại ổ gãy nhưng không đau
5. Có thể phòng ngừa bằng cách bất động xương gãy, đủ thời gian và đúng quy cách

Câu 21: Phục hồi chức năng liệt tủy nên bất đầu lúc nào sau khi bị tổn thương tủy?

1. 1 tuần
2. 1 tháng
3. Sau khi điều trị nội khoa ổn đinhh
4. Sa khi điều trị ngoại khoa ổn đinh
5. **Càng sớm càng tốt**

Câu 22: BN bị tổn thương tủy sống cổ có thể không ảnh hưởng chức năng nào sau:\

1. **Khả năng giao tiếp**
2. Khả năng dùng 2 tay
3. Chức năng ngồi
4. Chức năng tiêu hóa
5. Chức năng hô hấp

Câu 23: chức nặng bị ảnh hưởng khác biệt giữa BN bị tổn thươn tủy sống cổ và ngực là:

1. Khả năng cảm giác ở vùng dưới tổn thương
2. **Khả năng dùng 2 tay**
3. Chức năng đi
4. Chắc năng tiêu hóa
5. Chức năng tiết niêu.

Câu 25:BC than kinh và các mạch máu lớn:

1. Các thần kinh và mạch máu lớn đi qua vùng x gãy có thể bị chèn thủng, rách đứt do các đầu xương gãy gây ra
2. Bắt buộc hải kiểm tra tình trạng thần kinh và mạch máu ngoại biên chấn thương
3. **A & B đúng có lq nhân quả**
4. A & B đúng k lq nhân quả
5. A đúng B sai

Câu 26: mục đích của việc sử dung dụng cụ chỉnh hình chi dưới khi đi là:

1. Ngăn ngừa co cứng cơ, phát triên theo thời gian
2. Để phòng ngừa gãy xương do té
3. **Hỗ trợ chức năng đi lại bị ảnh hưởng bởi tình trạng yếu cơ hay co cứng cơ**
4. Ngăn ngừa có rút khớp
5. Điều trị làm mạnh cơ hay kéo giãn khớp bị co rút

Câu 27: BC nào sau đây cần ưu tiên phòng ngừa trong giai đoạn cấp sau chấn thương cột sống:

1. Teo cơ
2. **Loét**
3. Cứng khớp
4. Loãng xương
5. Suy dinh dương

Câu 28: vai trò của các thành viên nhóm phục hồi chức năng tủy sống là, NGOẠI TRỪ:

1. Chuyên viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng di chuyển
2. **Chuyên viên hoạt động trị liệu phục hồi các hoạt động sống hằng ngày**
3. Bác sĩ, điều dưỡng điều trị các vấn đề nội khoa để tủy sống phục hồi
4. Chuyên viên tâm lý giúp giải quyết các vấn đề rối loạn tâm lý
5. Nhân viên xã hồi giúp các vấn đề xã hôi để bệnh nhân hội nhập cộng đồng

Câu 33: chăm sóc vấn đề tiểu tiện như thế nào là hợp lý:

1. Mở bàng quang ra da để tiện chăm sóc
2. Đạt thong tiểu lưu, thay đổi mỗi khi thấy nước trong ống đầy
3. **Đạt tong tiểu vô trùng mỗi 6h**
4. Uống kháng sinh dự phòng định kì để tránh nhiễm trùng tiểu
5. Súc rửa bàng quang mỗi lần đặt thông tiểu

Câu 34: chăm sóc vấn đề về đại tiện như thế nào là hợp lý:

1. Mở hậu môn nhân tạo để tiện chăm sóc
2. Thụt tháo mỗi khi thấy bụng chướng
3. Đi cầu mỗi 4-6 giờ
4. **Đi cầu vào giờ nhất đinh trong ngày**
5. Tránh ăn nhiều xơ để tạo ít phân

Câu 35: chăm sóc da ở người liệt tứ chi như thế nào là hợp lý:

1. Thay đổi tư thế mỗi buổi
2. Thay vải trải giường mỗi ngày
3. Tránh xoa bóp da. Mô mềm vì có thể là tổn thương da
4. **Thay đổi tư thế mỗi 2h**
5. Thay đổi tư thế mỗi 4h

Câu 40: vận động dạng-khép của khớp bả vai- cánh tay bình thường là:

1. 180-0-75
2. 180-0-60
3. **90-0-20**
4. 90-0-40
5. All sai

Câu 44: BN gãy trật Monteggia có biến chứng thần kinh quay sẽ có các triệu chứng: ko bik

1. Không duỗi được cổ tay
2. Không duỗi được khớp lien đốt 1 ngón II – V
3. Mất động tác ngửa cẳng tay
4. Không duỗi được khớp bàn ngón II –V
5. 1,2,3 đúng
6. 1,3 đúng
7. 2,4 đúng
8. Chỉ 4 đúng
9. All đúng

Câu 48: Chỉ số chober dùng để khảo sát:

1. Ngửa cột sống thắt lưng (ưỡn)
2. Xoay sang bên cột sống (vận mình)
3. **Cúi cột sống**
4. Nghiêng cột sống
5. All sai

Câu 50: text trendelenburg dương trong trường hợp:

1. Lao khớp hang
2. Hoại tử vô trùng chỏm x. đùi
3. Khớp giả cổ x. đùi
4. Liệt cơ mông
5. Cậu ,1,2,3 đúng
6. Câu 1,3 đúng
7. **Câu 2,4 đúng**
8. Chỉ câu 4 đúng
9. All đúng